**ĐỀ THI HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 9**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

**(Tóm tắt phần đầu:** Năm Bính Dần, vua Trần Phế Đế đi săn, đỗ lại trên bờ bắc sông Đà, đêm mở tiệc ở trong trướng. Có một con cáo đi từ dưới chân núi đi về phía nam, gặp một con vượn già. Cả hai bày mưu để có thể can ngăn chuyến đi săn của nhà vua để cứu tính mệnh của muôn loài.)

*Rồi cả hai cùng hóa thành hai người đàn ông mà đi. Một người xưng là tú tài họ Viên, một người xưng là cư sĩ họ Hồ, đương đêm đến gõ cửa hành cung, nhờ kẻ nội thị chuyển đệ lời tâu vào rằng:*

*- Tôi nghe thánh nhân trị vì, càn khôn trong sáng, minh vương sửa đức, chim muông hòa vui. Nay chúa thượng đương kì thái hạnh, làm chủ dân vật, tưởng nên mở lưới vây hiền, giăng chài vét sĩ, đương gội thì quấn mái tóc, lên xe thì dành bên tả, đem xe bồ ngựa tứ săn những kẻ sĩ trong đám ẩn dật, khiến trong triều nhiều bậc lương tá để ban ân trạch cho sinh dân, đưa tất cả cuộc đời vào cõi nhàn thọ. Cớ sao lại đi săn gấu bắt thỏ, tranh cả công việc của chức Sơn ngu như vậy.*

*Bây giờ vua say rượu đương muốn đi nằm, sai thủ tướng Quý Ly mời hai người vào tiếp đãi ở phía dưới thềm khách và bảo cho họ biết săn bắn là phép tắc đời xưa, sao lại nên bỏ?*

*Cư sĩ họ Hồ nói:*

*- Đời xưa đuổi loài tê thượng là để trừ hại, mà mở cuộc sưu miêu là để giảng võ. Chuyện đi săn Vị Dương là vì một ông già không phải gấu cũng không phải hùm. Vì sự phô phang quân lính mới có cuộc săn ở Vu Nhâm. Vì sự phô phang của cầm thú mới có cuộc bắn ở Trường Dương. Nay thì không thế. Đương mùa hạ mà giờ những công việc khổ dân không phải thời, giày trên lúa để thỏa cái ham thích săn bắn, không phải chỗ; quanh đầm mà vây, bọc núi mà đốt, không phải lẽ. Ngài sao không tâu với thánh minh, tạm quay xa giá về khiến người và vật đều được bình yên?*

*Quý Ly nói:*

*- Không nên!*

*Cư sĩ họ Hồ nói:*

*- Đó là tôi thương những giống chim hèn muông yếu mà xin nài cho chúng. Chứ còn những giống tinh thông nhanh nhẹn thì tự nhiên chúng biết xa chạy cao bay, đàng nam núi nam, đàng bắc núi bắc, há chịu trần trần ấp cây một phận đâu.*

*Quý Ly nói:*

*- Nhà vua đi chuyến này không phải vì ham thích chim muông, chỉ vì nghe ở đây có giống hồ tinh nghìn tuổi, nên ngài muốn đại cử tiễu trừ, khiến loài yêu gian không thể giở trò xằng bậy được. Có thế thôi.*

*Tú tài họ Viên đưa mắt nhìn cư sĩ họ Hồ, rồi mỉm cười. Quý Ly hỏi vì sao, Hồ chợt đáp:*

*- Hiện giờ sài lang đầy đường lấp lối, sao lại lo đến giống hồ ly?*

*Quý Ly nói:*

*- Ngài nói vậy là ý nào?*

*Hồ nói:*

*- Hiện nay thánh hóa chưa khắp, bờ cõi chưa yên. [...] Sao không giương cung thánh nhân, tuốt lưỡi gươm thiên tử, lấy nhân làm yên khấu, lấy nghĩa làm chèo lái, lấy hào kiệt làm nanh vuốt, lấy trung tín làm giáp trụ, cẩn thận lồng cũi để giá ngự những phường khó trị, sửa chuốt cung tên để dọa nạt những nước bất phục, tóm bắt giặc giã, đóng cũi giải về, khiến cho gần xa quang sạch. Cớ sao bỏ những việc ấy không làm, lại đi lẩn quẩn ở công việc săn bắn? Dù được chim muông như núi, chúng tôi cũng lấy làm không phục.*

*Quý Ly nghe lời. Hai người mừng thầm nói:*

*- Thế là mưu kế có kết quả rồi.*

 (Trích ***Bữa tiệc đêm ở Đà giang,*** *Truyền kì mạn lục,* Nguyễn Dữ, in trong cuốn *Văn xuôi tự sự Việt Nam thời trung đại,* tập 1, Nguyễn Đăng Na giới thiệu và tuyển soạn, NXB Giáo dục, 1997, tr 237-239)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

**Câu 2**. Theo đoạn trích, sự việc nào khiến cho cáo và vượn già phải bày mưu tính kế gặp vua?

**Câu 3.** Nhận xét vai trò của các yếu tố kì ảo trong đoạn trích.

**Câu 4.** Qua cuộc nói chuyện giữa Quý Ly và hai người do cáo và vượn hóa thành, tác giả muốn thể hiện điều gì?

**Câu 5.** Giá trị tư tưởng của đoạn trích mà nhà văn Nguyễn Dữ gửi gắm có ý nghĩa như thế nào với đời sống hiện nay?

**II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận về vấn đề khai thác và bảo vệ nguồn lợi hải sản trong phát triển kinh tế biển của nước ta.

  **HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính: Tự sự | 0,5 |
| **2** | Theo đoạn trích, khi biết tin vua Trần Phế Đế đi săn có thể đe dọa đến tính mệnh của các loài muông thú. Do đó, cáo và vượn đã bày mưu để có thể can ngăn chuyến đi săn của nhà vua để cứu tính mệnh của muôn loài. | 0,5 |
| **3** | * Yếu tố kì ảo trong đoạn trích: Việc cáo và vươn già biết nói tiếng người, hóa thành hai người đàn ông, tìm đến chốn hành cung để can gián vua đi săn.
* Vai trò của yếu tố kì ảo:

+ Giúp cho đoạn trích thêm sinh động, lôi cuốn, hấp dẫn người đọc với những tình tiết li kì.+ Mượn cuộc nói chuyện của cáo, vượn với đại thần Quý Ly, nhà văn Nguyễn Dữ bày tỏ quan điểm và thái độ của mình. | 1,5 |
| **4** | Qua cuộc nói chuyện giữa Quý Ly và hai người do cáo và vượn hóa thành, tác giả muốn thể hiện:+ Thể hiện thái độ không đồng tình với những việc làm của vua Trần Phế Đế, chỉ ra những việc mà bậc một bậc minh quân cần làm để giúp cuộc sống muôn dân được an yên.+ Quan điểm cần trân trọng cuộc sống của muông thú trong rừng, không nên vì thú vui của bậc thống trị mà làm hại đến tính mệnh của muôn loài. | 1,0 |
| **5** | Giá trị tư tưởng của đoạn trích truyện mà nhà văn Nguyễn Dữ gửi gắm có ý nghĩa lớn lao với đời sống hiện nay:- Câu chuyện gợi cho con người khát vọng về một xã hội tốt đẹp, ở đó người lãnh đạo luôn chăm lo đến đời sống nhân dân bằng tình yêu và lòng bao dung.- Câu chuyện thức tỉnh con người hãy có trách nhiệm với thế giới tự nhiên, có ý thức bảo vệ sự sống của muôn loài. | 1,0 |
| **PHẦN VIẾT** | **4,0** |
|  | Viết bài văn nghị luận về vấn đề khai thác và bảo vệ nguồn lợi hải sản trong phát triển kinh tế biển của nước ta. | **4,0** |
| *a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài*Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Viết bài nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*Vấn đề khai thác và bảo vệ nguồn lợi hải sản trong phát triển kinh tế biển của nước ta. | 0,5 |
| *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:* **Luận điểm 1: Bản chất của việc khai thác và bảo vệ nguồn lợi hải sản****-** Nguồn lợi hải sản là tài nguyên sinh vật trong vùng biển. Việc khai thác nguồn lợi hải sản này đem lại các giá trị kinh tế, khoa học để phát triển nghề khai thác hải sản, bảo tồn và phát triển nguồn lợi hải sản.- Trên khắp các địa phương dọc đường bở biển ở nước ta, bên cạnh hoạt động khai thác nguồn lợi hải sản, ngư dân cùng chính quyền địa phương, các tổ chức có các hoạt động tái tạo nguồn lợi hại sản nhằm phục hồi, gia tăng nguồn lợi thuỷ sản và tăng giá trị kinh tế thu về cho quốc gia.**-** Thực trạng việc khai thác và bảo vệ nguồn lợi hải sản ở nước ta hiện nay:Lĩnh vực bảo vệ và khai thác nguồn lợi hải sản đang đối mặt nhiều khó khăn và thách thức: + Nguồn lợi hải sản khai thác được ngày càng suy giảm, với cơ cấu ngành nghề khai thác chưa phù hợp, công nghệ khai thác còn lạc hậu, tổn thất sau thu hoạch còn lớn, chuỗi liên kết trong sản xuất thiếu và yếu… + Hệ thống cơ sở hạ tầng cảng cá, bến cá, khu neo đậu tránh trú bão đang xuống cấp, ô nhiễm, khó đáp ứng đầy đủ nhu cầu phát triển. + Bên cạnh đó, ngành thủy sản còn xung đột phát triển với các ngành kinh tế khác, như: du lịch, giao thông… - Nguyên nhân ảnh hưởng đến môi trường hải sản:+ Khai thác với cường độ cao, mang tính hủy diệt.+ Ô nhiễm môi trường biển+ Người dân chưa có ý thức bảo vệ và tái tạo nguồn lợi hải sản....**Luận điểm 2: Tác hại, hậu quả của việc khai thác nguồn lợi hải sản quá mức, không đi đôi với việc bảo vệ****-** Tình trạng vi phạm về khai thác nguồn lợi hải sản, khai thác với cường độ cao, mang tính hủy diệt như việc đánh bắt cá con, đánh bắt ở vùng biển ven bờ,… vẫn diễn ra phổ biến dẫn đến suy giảm nguồn lợi hải sản. - Gây mất cân bằng sinh thái môi trường biển, mất nguồn gen nhiều loài hải sản quý hiếm.- Ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống những người dân đánh bắt hải sản khi phương kế làm ăn của họ phụ thuộc chủ yếu vào khai thác hải sản.**Luận điểm 3: Lợi ích của việc khai thác và bảo vệ nguồn lợi hải sản hợp lí, khoa học****-** Khai thác nguồn lợi hải sản hợp lí kết hợp với việc bảo vệ sẽ giúp phát triển kinh tế biển bền vững, bảo đảm cho sự cân bằng sinh học trong môi trường biển, cung cấp thực phẩm cho cuộc sống cộng đồng.- Khai thác gắn với bảo vệ, tái tạo, không làm cạn kiệt nguồn lợi thủy sản sẽ tạo sinh kế bền vững cho chính người dân nuôi trồng và đánh bắt **\* Ý kiến trái chiều:** Còn một bộ phận người dân đánh bắt thủy hải sản vẫn có tư tưởng cho rằng nguồn lợi hải sản trên biển là vô tận, nên khai thác quá mức theo hướng tận diệt. Những người đó cần thay đổi tư tưởng bởi việc khai thác và bảo vệ hợp lí nguồn hải sản sẽ đem lại sự phát triển bền vững cho công việc đánh bắt hải sản là phương kế làm ăn để ổn định cuộc sống của người dân.**\*Giải pháp cho sự việc:**+ Xây dựng các khu bảo tồn biển.+ Hạn chế đánh bắt ở khu vực gần bờ, mở rộng khai thác xa bờ.+ Thả các loài thủy sản quý hiếm vào một số nội thủy, vũng và vịnh+ Nghiêm cấm đánh bắt thủy sản bằng hình thức có tính hủy diệt.+ Bảo vệ môi trường sống của các loài thủy sản. + Có biện pháp bảo vệ nguồn lợi hải sản như: ngăn chặn đánh bắt không đúng kĩ thuật, thực hiện tốt những qui định về bảo vệ nguồn lợi hải sản, xử lí tốt nguồn nước thải và nguồn nước đã và đang bị ô nhiễm.+ Cơ cấu lại các đội tàu, nghề phù hợp với khả năng cho phép khai thác nguồn lợi thủy sản, chuyển đổi một số nghề khai thác ven bờ kém hiệu quả, ảnh hưởng đến nguồn lợi thủy sản và môi trường sinh thái. Định kỳ điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản theo quy định, nhằm làm cơ sở khoa học và thực tiễn phục vụ công tác quản lý thủy sản theo hướng bền vững và có trách nhiệm; sử dụng hiệu quả nguồn lợi thủy sản; phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển. + Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho người dân, doanh nghiệp và cần có thái độ kiên quyết đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác thủy sản…để nguồn lợi về thủy sản được phát triển lâu bền và giữ được sự đa dạng của nó.  | 1,0 |
| *d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:*- Đảm bảo cấu trúc: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.- Triển khai ít nhất được hai luận điểm để làm rõ vấn đề nghị luận.- Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. | 1,5 |
| *đ. Diễn đạt*Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |